

Name:

Vocabulary + Grammar:

Class: S3...

Reading:

Tel: 034 200 9294

Mini Test:



Ngày GV giao bài: Thứ....., ngày..../....

Ngày HS nộp bài: Thứ....., ngày..../....

GLOBAL ENGLISH 3

Unit 3 - The desert: Vocabulary 2 & Flyers Speaking

A. Vocabulary

❖ Geographic continents & regions

No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	America (n)	châu Mỹ	9	kind (adj)	tử tế, tốt bụng
2	Europe (n)	châu Âu	10	unkind (adj)	xấu, ác
3	Asia (n)	châu Á	11	trap (v)	gài bẫy
4	Africa (n)	châu Phi	12	look for (phr.v)	tìm kiếm
5	Australia (n)	châu Úc, nước Úc	13	push (v)	đẩy ra
6	Antarctica (n)	châu Nam Cực	14	confused (adj)	bối rối, lúng túng
7	oasis (n)	ốc đảo	15	explain (v)	giải thích
8	carve (adj)	chạm, khắc			

*Note: n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; v = verb: động từ; phr.v = phrasal verb: cụm động từ.

* Con học thuộc nghĩa của từ và chép mỗi từ **1 ĐÒNG** vào vở ghi

❖ Extra vocabulary

No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	afraid (adj)	lo lắng	5	famous (adj)	nổi tiếng
2	penguin (n)	chim cánh cụt	6	remember (adj)	ghi nhớ
3	statue (n)	tượng	7	important (adj)	quan trọng
4	Geography (n)	địa lý	8	hunter (n)	thợ săn
9	missing (adj)	thất lạc			

* Note: n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; adv = adverb: phó từ.

* Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có); con tìm cách phát âm của từ và học thuộc.

B. Homework

I. Fill in the blanks with given words (Điền vào chỗ trống sử dụng các từ vựng đã cho sẵn)

Antarctica **Australia** confused Africa explains push

0. **Australia** is both a country and a continent.

1. He was _____ when his girlfriend cried.
2. They decided to _____ the door to get out.
3. Penguins live in _____.
4. The teacher _____ everything to the students.
5. Many animals live in the wild in _____.

II. Circle the suitable word to complete a sentence (Khoanh vào từ phù hợp để hoàn thành câu)

0. She is always **kind** / **unkind** to her friends.

1. The hunter tried to **trap** / **carve** the wild animals.
2. We need to **look for** / **confuse** the missing book.
3. The statue was **trapped** / **carved** beautifully.
4. They found the biggest cactus in **Africa** / **trap**.
5. **Asia** / **Oasis** is the largest continent in the world.

III. Read the passage and write T (True) or F (False) (Đọc đoạn văn và viết T (Đúng) hoặc F (Sai))

I love Geography because I can learn about countries. Vietnam is in Asia. China is also in Asia. Egypt is in Africa. New Zealand is next to Australia. France is in Europe. Canada is in America. Learning about these countries is really interesting.

0. Vietnam is in Asia.	<input checked="" type="checkbox"/> T
1. China is in Asia.	<input type="checkbox"/>
2. New Zealand is next to Antarctica.	<input type="checkbox"/>
3. Canada is in Australia.	<input type="checkbox"/>
4. Egypt is in Africa.	<input type="checkbox"/>
5. France is in Europe.	<input type="checkbox"/>

IV. Unscramble the words to form correct sentences

(Sắp xếp lại các từ để tạo thành các câu hoàn chỉnh)

0. played / football / We / yesterday.
→ We played football yesterday.
1. the / She / bought / dress / last week.
→ _____.
2. buy / he / Why / a new phone? / did
→ _____.
3. finish / homework / He / his / before dinner. / didn't
→ _____.
4. did / she / at the party? / meet / Who
→ _____.
5. finish / When / you / did / the project?
→ _____.

Part 2

– 5 questions –

Robert is talking to Helen. What do they say?

Read the conversation and choose the best answer.
Write a letter (A–H) for each answer.

You do not need to use all the letters. There is one example.

Example



Robert: Hello Helen. Where are you going?



Helen: D

Questions

1  **Robert:** Is it your birthday today?



Helen:

2  **Helen:** I'm going to get a new computer game.



Robert:

3  **Helen:** I haven't got many games. Have you?



Robert:

4  **Helen:** Which shop do you think is the best for computer games?



Robert:

5  **Helen:** Would you like to come with us?



Robert:



Helen: Of course!



- A** Yes lots! My favourite one's called 'Music Man'.
- B** Me too! Why don't you try them?
- C** OK, but I need to phone my parents first.
- D** To the shops with my dad. He's going to buy me a birthday present. **(Example)**
- E** No, it's next week.
- F** You could try the big new one in Swing Road.
- G** I love playing those, but it's difficult to stop sometimes.
- H** Sorry, I don't. He will be ready in 5 minutes.